

Số: /BC-UBND

Ninh Hải, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Thông báo số 202/TB-HĐND ngày 01/11/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về việc dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2023. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

Trong năm 2023, tình hình phòng, chống tham nhũng trên địa bàn có nhiều chuyên biến tích cực, ý thức trách nhiệm của các cấp cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và cán bộ, công chức đối với công tác phòng, chống tham nhũng không ngừng được nâng lên, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện trong năm qua.

Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được triển khai thực hiện tương đối đồng bộ những giải pháp công khai, minh bạch; cải cách hành chính từng bước được nâng cao đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị và địa phương.

II. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật và các văn bản của cấp trên về phòng, chống tham nhũng

Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về công tác phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống phát thanh từ huyện đến xã và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương cho cán bộ, người dân được biết, lồng ghép quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thông qua các hội nghị, các cuộc họp hàng tháng, quý của cơ quan có hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong

sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, liêm chính, tạo niềm tin trong Nhân dân.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 02/02/2023 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải. Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện đã tuyên truyền cho 419 cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện (huyện: 138, Xã: 281), hình thức tuyên truyền lồng ghép qua sinh hoạt ngày Pháp luật đầu tháng, mặc khác UBND huyện cử công chức lãnh đạo, chuyên viên các đơn vị dự lớp tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng do Huyện ủy tổ chức 42 đồng chí. Đồng thời Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch 379/KH-UBND ngày 27/10/2023 về việc quán triệt, phổ biến Luật thanh tra năm 2022; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đến Hội đồng phối hợp phổ biến tuyên truyền pháp luật, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và Hiệu trưởng các Trường trên địa bàn huyện, công chức phụ trách kê khai tài sản với số lượng tham gia 135 đồng chí. Các đơn vị, địa phương đã phối hợp với các đơn vị, Mặt trận, đoàn thể tổ chức triển khai đến nhân dân. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức cán bộ trong công tác phòng, chống tham nhũng được tốt hơn.

2. Việc ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải đã xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng theo quy định, cụ thể như sau: Kế hoạch 127/KH-UBND ngày 27/3/2023 về thực hiện Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 15/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng); Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 29/3/2023 về kiểm soát xung đột lợi ích năm 2023; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 30/3/2023 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 02/8/2023 về tự kiểm tra công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện Ninh Hải năm 2023 và Kế hoạch số 315/KH-UBND ngày 23/8/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 225-

KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khắc phục các hạn chế, vướng mắc, khó khăn và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Công văn số 5309/TTH ngày 14/9/2023 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 21/8/2023 của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực. Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 27/10/2023 về việc quán triệt, phổ biến Luật thanh tra năm 2022; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

1.1. Kết quả công tác thanh tra

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện ban hành 07 kết luận thanh tra, kiểm tra¹.

Hiện nay cơ quan thanh tra huyện đang thực hiện 02 cuộc thanh tra, kiểm tra như sau:

- Thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất công ích trên địa bàn xã Tri Hải.
- Thanh tra chuyên đề về quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện (*theo kế hoạch bổ sung năm 2023*).

1.2. Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

a) Tiếp nhận đơn: Trong năm trên 2023 toàn huyện đã tiếp nhận 319 đơn các loại/292 vụ việc (đơn tồn tháng 12/2022 chuyển sang 02 đơn khiếu nại) tiếp nhận mới 317 đơn.

+ Cấp huyện tiếp nhận: 134 đơn

¹ gồm: Kết luận thanh tra số 900/KL-UBND ngày 27/02/2023 của UBND huyện về công tác quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính tại UBND xã Nhơn Hải; Kết luận thanh tra số 2462/KL-UBND ngày 30/4/2023 của UBND huyện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 26 hộ dân do diện tích đất đã cấp nằm trong đất lâm phần quản lý của Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa; Kết luận thanh tra số 3441/KL-UBND ngày 14/6/2023 về công tác quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính xã Tân Hải. Kết luận thanh tra số 3794/KL-UBND ngày 03/7/2023, đối với Chủ tịch UBND xã Xuân Hải; Kết luận thanh tra số 4990/KL-UBND, ngày 28/8/2023 về: “Công tác quản lý, sử dụng ngân sách và hoạt động tài chính của Ủy ban nhân dân xã Phương Hải, thời kỳ thanh tra năm 2021, 2022”. Kết luận số 6405/KL-UBND ngày 08/11/2023 về thanh tra, kiểm tra (theo QĐ số 1479/QĐ- UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch UBND huyện) kết luận, thanh tra kiểm tra việc cấp phép xây dựng, du lịch, cơ sở lưu trú tại vịnh Vĩnh Hy, xã Vĩnh Hải. Kết luận số 6616/KL- UBND ngày 17/11/2023 về Thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính tại phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

+ Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp nhận 185 đơn.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân.

+ Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận 134 đơn/113 vụ việc (nhận đơn qua tiếp công dân 47 đơn; qua bưu điện và các cơ quan khác chuyển đến 87 đơn).

+ Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp nhận 185 đơn/179 vụ việc (nhận qua tiếp công dân 139 đơn; qua bưu điện và các cơ quan khác chuyển đến 46 đơn).

c) Phân loại theo nội dung đơn: Tổng số đơn tiếp nhận nhận 319 đơn/292 vụ việc.

+ Đơn khiếu nại: 10: Huyện: 06; Xã: 04;

+ Đơn tố cáo: 0: Huyện: 00; Xã: 0;

+ Đơn khác: 309: Huyện: 128; Xã: 181.

* Cấp huyện: 134 đơn

+ Tố cáo: 00

+ Khiếu nại: 06 đơn.

+ Phản ánh, kiến nghị: 128 đơn/107 vụ việc (trong đó đủ điều kiện giải quyết 86 đơn; đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết 42 đơn kiến nghị, phản ánh đã chuyển xử lý theo quy định).

* Cấp xã, thị trấn: tiếp nhận 185 đơn/179 vụ việc.

+ Tố cáo: 00 đơn

+ Khiếu nại: 04 đơn/4 vụ việc.

+ Phản ánh, kiến nghị: 152 đơn/148 vụ việc.

+ Đơn khác 29 đơn/27 vụ việc.

2. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

Tổng số đơn đã giải quyết 278 đơn/319 đơn đã tiếp nhận (huyện 114 đơn; xã 164 đơn) cụ thể:

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Đã giải quyết 09 đơn/10 đơn, đạt tỷ lệ 90% đơn đã tiếp nhận.

- Đang giải quyết: 01 đơn khiếu nại vụ bà Nguyễn Thị Kim Liên, thị trấn Khánh Hải. (phòng Tài nguyên và Môi trường đang thụ lý giải quyết).

b) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Các đơn phản ánh, kiến nghị đã được Ủy ban nhân dân huyện chuyển đến các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn giải quyết kịp thời. Đến nay, trên toàn huyện đã giải quyết 278 đơn/309 đơn đạt 85,9%.

Hiện nay các phòng ban, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đang giải quyết 41 đơn (huyện 20 đơn; xã, thị trấn đang giải quyết 21 đơn).

Công tác giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh luôn được Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo kịp thời, đúng theo quy định. Mặt khác Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cũng đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ giải quyết đơn. Qua đó, các đơn khiếu nại được Ủy ban nhân dân huyện và xã ban hành Quyết định giải quyết đúng quy định pháp luật.

Đối với 309 đơn có nội dung phản ánh, kiến nghị và đơn khác được Ủy ban nhân dân huyện và các xã, thị trấn trả lời bằng văn bản cho công dân đúng theo quy định.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, quy định, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn rà soát, cập nhật kịp thời và thực hiện nghiêm túc công tác công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình bằng hình thức niêm yết công khai tại bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban nhân dân huyện đã cập nhật và công khai 263 thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của huyện; cấp xã là 93 thủ tục.

Năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2023 tại Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 về công bố công khai số liệu lập dự toán ngân sách năm 2023 theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và công khai quyết toán ngân sách năm 2023 tại Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 về công khai quyết toán ngân sách năm 2022.

3.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch về tài chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn huyện đều đã thực hiện quy chế làm việc cụ thể về lề lối, tác phong làm việc của công chức, bố trí nơi làm việc khoa học; từng bước chuyên môn hoá đội ngũ cán bộ, công chức; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, phân công trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, làm phiền hà công dân, doanh nghiệp đến làm việc.

Đồng thời, lãnh đạo, công chức của Ủy ban nhân dân huyện luôn luôn ý thức tốt về quy tắc ứng xử đối với đồng nghiệp và Nhân dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ cũng như khi tới liên hệ công tác, hiện nay chưa có trường hợp nào bị người dân phản ánh cán bộ có thái độ ứng xử không đúng.

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 08/02/2023 về việc kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023 và Quyết định số 1548/QĐ-UBND về việc củng cố Tổ kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính huyện Ninh Hải. Tổ kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính huyện đã tổ chức kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính đợt xuất 01 đợt tại 04 xã (Thanh Hải, Tân Hải, Vĩnh Hải, Nhơn Hải). Kết quả: có 02 công chức xã Tân Hải vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính về giờ giấc.

3.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 31/5/2023 về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ năm 2023 và những năm tiếp theo. Thực hiện việc chuyển đổi cán bộ, công chức nhằm phòng ngừa tham nhũng, trong kỳ báo cáo: Ủy ban nhân dân huyện đã chuyển đổi vị trí công tác 02/02 trường hợp phải thực hiện chuyển đổi: Ông Phạm Văn Thời: công chức Địa chính-Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường chuyển sang công chức Văn hóa-Xã hội xã Thanh Hải và bà Nguyễn Hoàng Phương Nhạn từ công chức Tài chính – Kế toán sang công chức Văn phòng – Thống kê xã Tân Hải. Quy trình thực hiện chuyển đổi đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

3.5. Việc thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính một cửa, một cửa liên thông tại một số phòng ban trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện và 9 xã, thị trấn trên địa bàn. Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện và công khai 263 thủ tục dịch vụ công trực tuyến của huyện trong đó: thủ tục hành chính toàn trình là 68 thủ tục, một phần là 195 thủ tục.

3.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Tiếp tục triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo hướng dẫn tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và triển khai Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập đến các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo theo quy định. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Báo cáo số 704/BC-UBND ngày 23/12/2022 kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022; Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 09/01/2023 rà soát thực hiện nội dung Công văn số 1251/TTT-NV3 ngày

29/12/2022. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xác minh tài sản, thu nhập đối với 09 người thuộc đối tượng xác minh tài sản. Đồng thời, phối hợp với Thanh tra tỉnh xác minh tài sản, thu nhập đối với 01 người thuộc đối tượng xác minh tài sản tại Thanh tra huyện.

4. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

4.1. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng, nhà nước

Ủy ban nhân dân huyện đã quán triệt người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chỉ đạo, tổ chức, thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức; tổ chức thực hiện các biện pháp PCTN. Đồng thời người đứng đầu phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm hoàn toàn về kết quả chống tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý.

4.2. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

5. Trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

5.1. Trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phòng, chống tham nhũng:

Tuyên truyền thông qua các hội viên nhằm nâng cao vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng.

5.2. Trách nhiệm của Doanh nghiệp, Hiệp hội các Doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề trong phòng, chống tham nhũng:

Ủy ban nhân dân huyện không quản lý Doanh nghiệp, Hiệp hội các Doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề.

5.3. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo trong phòng, chống tham nhũng:

Ủy ban nhân dân huyện không quản lý cơ quan báo chí, các nhà báo.

5.4. Trách nhiệm của công dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong phòng, chống tham nhũng:

Phát huy vai trò dân chủ ở cơ sở với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng” vai trò trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã đã giám sát các công trình đầu tư trên địa bàn như: Trường tiểu học Hộ Diêm, trường tiểu học Thủy Lợi, Mở

rộng giao thông Khánh Hải, Trụ sở thôn An Xuân, Trụ sở làm việc Ban Công an xã Xuân Hải... Qua đó góp phần phát huy hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng.

6. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

6.1. *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:* chưa phát hiện trường hợp nào.

6.2. *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng:* chưa phát hiện trường hợp nào.

6.3. *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân:* chưa phát hiện trường hợp nào.

6.4. *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:* chưa phát hiện trường hợp nào.

6.5. *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua phản ánh, tố cáo:* chưa phát hiện trường hợp nào.

6.6. *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng:* chưa phát hiện trường hợp nào.

6.7. *Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:* chưa phát hiện trường hợp nào.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng, tiêu cực:

a) *Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của địa phương và nguyên nhân*

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai, thực hiện. Các hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước, góp phần tích cực trong hoạt động công khai, minh bạch, dân chủ ở cơ quan, đơn vị, địa phương. Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng và chú trọng đến việc triển khai thực hiện 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đối với công tác phòng chống tham nhũng nhằm hạn chế và ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân.

b) *So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ trước:* không thay đổi so với cùng kỳ.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) *Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực*

Công tác phòng, chống tham nhũng được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai, thực

hiện. Các hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước. Việc thực hiện các nhóm giải pháp phòng ngừa chống tham nhũng đã được triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan Thanh tra, Công an phối hợp Viện kiểm sát, Tòa án đẩy mạnh hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng.

c) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: không thay đổi so với cùng kỳ.

b) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

c) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương mặc dù có quan tâm, tập trung chỉ đạo, điều hành PCTNTC tuy nhiên chưa thường xuyên và kịp thời phát hiện tham nhũng. Công tác tuyên truyền trong nhân dân chưa sâu rộng, chưa đa dạng về hình thức. Công tác kê khai, kiểm soát thu nhập mặc dù được triển khai cụ thể nhưng vẫn còn sai sót nhất là công tác tiếp nhận bản kê khai, thời gian công khai không đúng quy định. Công tác xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ có đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong tình hình hiện nay, tăng cường các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng ở mọi lĩnh vực là cấp bách, những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng có khả năng dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới như: Lĩnh vực đất đai, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các dự án có nguồn vốn từ ngân sách... Các vị trí dễ xảy ra tham nhũng nhất là lĩnh vực kế toán, bồi thường và giải phóng mặt bằng, các dự án đầu tư và xây dựng nhất là tham nhũng vật của cán bộ thực thi công vụ tại Phòng một cửa, những lĩnh vực trực tiếp, tiếp xúc Nhân dân.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG NĂM 2024

1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn huyện; đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về công khai, minh bạch trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Tiếp tục tuyên truyền luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn

có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch đã đề ra.

4. Tiếp tục triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch công tác thanh tra năm 2024, tập trung thanh tra trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng.

5. Phát huy vai trò trách nhiệm của công dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao trách nhiệm trong công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VPUB.

CHỦ TỊCH

Trần Minh Thái